

**TỜ TRÌNH**

**Về dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ  
dự toán ngân sách huyện năm 2022**

Kính gửi:

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện khóa XV.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Căn cứ Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024;

Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành quy định phân cấp ngân sách nhà nước tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022-2025; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022;

**Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;**

Thực hiện Thông báo số 31/TB-HĐND ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện về nội dung, thời gian tổ chức kỳ họp thứ 2, Hội đồng nhân dân huyện khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2021, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 đã được tỉnh giao, Ủy ban nhân dân huyện xây dựng phương án phân bổ dự toán ngân sách huyện năm 2022 cụ thể như sau:

**A. DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022**

**I. Dự toán tỉnh giao:**

**1. Dự toán thu ngân sách địa phương:**

- Dự toán thu NSNN trên địa bàn 30.315 triệu đồng, trong đó: Thu từ sản xuất kinh doanh trong nước (*thu nội địa*) 30.315 triệu đồng. Dự toán thu ngân sách nhà

nước trên địa bàn ngân sách huyện được hưởng (bao gồm các khoản thu NSDP hưởng 100% và các thu phân chia theo tỷ lệ %) là 22.876 triệu đồng.

- Dự toán thu ngân sách địa phương là 398.310 triệu đồng, trong đó:

+ Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ngân sách huyện được hưởng 22.876 triệu đồng.

+ Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên 375.554 triệu đồng<sup>1</sup>.

## **2. Dự toán chi ngân sách địa phương:**

### **2.1 Chi cân đối ngân sách địa phương 389.301 triệu đồng, cụ thể:**

\* Dự toán chi cân đối NSDP: Năm 2022 là năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước 2015, dự toán chi ngân sách địa phương được phân bổ trên cơ sở đảm bảo quỹ lương theo mức lương cơ sở 1,49 triệu đồng, hệ số lương tại thời điểm tháng 10 năm 2021 cho số biên chế được duyệt theo từng lĩnh vực chi. Chi thường xuyên được phân bổ theo nguyên tắc, tiêu chí và định mức quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh áp dụng cho năm 2022<sup>2</sup> và đã tính đầy đủ các chính sách do Trung ương và địa phương ban hành đến thời điểm Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết.

\* Theo kết quả thảo luận với Sở Tài chính, tổng chi cân đối ngân sách địa phương năm 2022 là 389.301 triệu đồng, tăng 32,5% so với dự toán năm 2021, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển 15.950 triệu đồng, bao gồm: Chi nguồn vốn trong nước 8.030 triệu đồng, bằng với dự toán 2021; chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất 7.920 triệu đồng<sup>3</sup>, bằng 100% dự toán năm 2021.

- Chi chi thường xuyên 365.565 triệu đồng, tăng 34,4% so với dự toán năm 2021<sup>4</sup>, gồm:

+ Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề 210.320 triệu đồng, tăng so với dự toán năm 2021 là 34,8% (số tuyệt đối tăng 54.338 triệu đồng), do đã cập nhật đầy đủ các chính sách an sinh xã hội thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo<sup>5</sup>.

+ Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ 150 triệu đồng bằng dự toán năm 2021.

+ Chi sự nghiệp môi trường 6.774 triệu đồng, tăng 274% so với dự toán năm 2021.

+ Các lĩnh vực chi thường xuyên còn lại 155.095 triệu đồng, tăng 35,9% so dự toán 2021 (số tuyệt đối tăng 40.956 triệu đồng) do đã cập nhật đầy đủ các chính sách an sinh xã hội thuộc lĩnh vực y tế, đảm bảo xã hội<sup>6</sup>.

- Dự phòng ngân sách: 7.786 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 2% trên tổng chi cân đối ngân sách địa phương.

### **2.2 Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên 9.129 triệu đồng, trong đó:**

<sup>1</sup> Gồm: Bổ sung cân đối ngân sách 366.425 triệu đồng; bổ sung có mục tiêu 9.129 triệu đồng

<sup>2</sup> Theo dự thảo Nghị quyết Ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

<sup>3</sup> Ngân sách cấp huyện thực hiện 4.680 triệu đồng; ngân sách xã thực hiện 600 triệu đồng.

<sup>4</sup> Tăng so với dự toán năm 2021 là 93.482 triệu đồng, do đã đưa các chính sách Trung ương và địa phương ban hành đến thời điểm tháng 10/2021 vào cân đối NSDP như: Các chính sách ASXH thuộc lĩnh vực y tế, đảm bảo xã hội, chính sách ASXH thuộc lĩnh vực giáo dục – đào tạo, ... (trong năm 2021 các chính sách chưa đưa vào cân đối)

<sup>5</sup> Trong thời kỳ ổn định ngân sách 2016-2021 được giao bổ sung mục tiêu hàng năm.

<sup>6</sup> Trong thời kỳ ổn định ngân sách 2016-2021 được giao bổ sung mục tiêu hàng năm

- Bổ sung từ ngân sách tỉnh 9.009 triệu đồng, gồm (i) Bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể 1.010 triệu đồng, bổ sung vốn đầu tư 7.999 triệu đồng.
- Bổ sung từ ngân sách Trung ương: 120 triệu đồng.

## **II. Dự toán ngân sách địa phương trình HĐND huyện phê chuẩn:**

### **1. Dự toán thu ngân sách địa phương năm 2021:**

- Dự toán thu NSNN trên địa bàn (*thu nội địa*) địa phương giao 40.342 triệu đồng, tăng so với dự toán thu tỉnh giao 10.027 triệu đồng (tăng 33%) do đưa thu tiền sử dụng đất đối với các lô đất còn lại thuộc Dự án đấu giá quyền sử dụng đất dọc 02 bên đường Lê Hồng Phong nối dài thôn Đăk Xanh - Đăk Ra, thị trấn Đăk Glei<sup>7</sup>.

- Dự toán thu ngân sách địa phương 407.254 triệu đồng, trong đó:

+ Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ngân sách huyện được hưởng (*bao gồm các khoản thu NSDP hưởng 100% và các thu phân chia theo tỷ lệ %*) là 31.700 triệu đồng, tăng so với dự toán tỉnh giao 8.824 triệu đồng (*số tương đối tăng 38,6%*), tăng do thu tiền sử dụng đất từ Dự án đấu giá quyền sử dụng đất dọc 02 bên đường Lê Hồng Phong nối dài thôn Đăk Xanh - Đăk Ra, thị trấn Đăk Glei ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp.

+ Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên 366.425 triệu đồng.

+ Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên 9.129 triệu đồng, bằng dự toán tỉnh giao.

### **2. Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2021:**

**2.1 Dự toán chi cân đối ngân sách địa phương: 398.125 triệu đồng, gồm:**

#### **a. Chi đầu tư phát triển:**

Chi đầu tư phát triển 24.774 triệu đồng, bao gồm: Chi nguồn vốn trong nước 8.030 triệu đồng, bằng với dự toán 2021; chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất 16.774 triệu đồng, tăng 8.824 triệu đồng so với dự toán tỉnh giao, do bố trí chi đầu tư phát triển từ nguồn thu tiền sử dụng đất từ Dự án đấu giá quyền sử dụng đất dọc 02 bên đường Lê Hồng Phong nối dài thôn Đăk Xanh - Đăk Ra, thị trấn Đăk Glei.

#### **b. Chi thường xuyên:**

Chi thường xuyên 365.565 triệu đồng, tăng 34,4% so dự toán năm 2021, trong đó: Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề 210.320 triệu đồng, tăng 34,8% so dự toán năm 2021; chi sự nghiệp khoa học và công nghệ 150 triệu đồng, bằng dự toán năm 2021; các lĩnh vực chi thường xuyên còn lại 155.095 triệu đồng, tăng 33,7% so dự toán 2021. Dự toán năm 2022 tăng so với dự toán chi năm 2021 do năm 2022 là năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, mặt bằng chi thường năm 2022 được phân bổ theo nguyên tắc, tiêu chí, định mức mới do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, đã tính đủ các chế độ, chính sách do Trung ương và địa phương ban hành đến thời điểm Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết.

**c. Dự phòng ngân sách: 7.786 triệu đồng, tăng 32,4% và chiếm tỷ lệ 2% trên tổng chi cân đối ngân sách.**

**2.2 Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên 9.129 triệu đồng, trong đó:**

<sup>7</sup> Số dự kiến thu được từ tổ chức đấu giá lại đối với 57 thửa đất bị hủy hết quả năm 2021.

- Bổ sung từ ngân sách tỉnh: 9.009 triệu đồng, gồm bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể: 1.010 triệu đồng, bổ sung vốn đầu tư: 7.999 triệu đồng.

- Bổ sung từ ngân sách Trung ương: 120 triệu đồng (*Bổ sung kinh phí thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự an toàn giao thông*).

## **B. PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022**

### **I. Dự toán thu, chi cân đối ngân sách huyện.**

#### **1 Dự toán thu, chi cân đối ngân sách các xã, thị trấn:**

a. Dự toán thu cân đối ngân sách xã, thị trấn 67.902 triệu đồng, bao gồm:

- Dự toán thu NSNN trên địa bàn ngân sách xã, thị trấn được hưởng theo phân cấp 1.715 triệu đồng<sup>(8)</sup>, tăng 9,9% so dự toán 2021.

- Bổ sung cân đối ngân sách 66.187 triệu đồng, tăng 17,7% so với dự toán năm 2021.

b. Dự toán chi cân đối ngân sách xã, thị trấn 67.902 triệu đồng, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển từ nguồn thu tiền sử dụng đất 900 triệu đồng, bằng dự toán 2021.

- Chi thường xuyên 65.694 triệu đồng, tăng 17,6% so dự toán 2021, trong đó:

+ Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề 65 triệu đồng (*Hỗ trợ tiền ăn Hỗ trợ tiền ăn cho cán bộ không hưởng lương tham gia bồi dưỡng các lớp do Sở, ngành tuyển tỉnh tổ chức năm 2022*).

+ Chi Quốc phòng 4.376 triệu đồng, tăng 7,07% so với dự toán năm 2021 do phát sinh bố trí kinh phí cho ngân sách các xã, thị trấn mở lớp bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng an ninh cho đối tượng 4, kinh phí hỗ trợ công tác đối ngoại các xã biên giới và một số nội dung khác tăng so với năm 2021.

+ Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội 800 triệu đồng, dự toán năm 2021 không bố trí.

+ Chi sự nghiệp phát thanh - truyền hình 88 triệu đồng, bằng 96,7% dự toán năm 2021. Nội dung bố trí để hỗ trợ tiền điện và trực các trạm phát thanh - truyền hình ở cơ sở.

+ Chi sự nghiệp thể dục thể thao 360 triệu đồng bằng dự toán năm 2021, do dự toán năm 2021 bố trí để tổ chức đại hội thể dục thể thao cấp xã và tham gia cấp huyện nhưng do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 không thực hiện được, dự toán năm 2022 bố trí lại.

+ Chi bảo vệ môi trường 2.050 triệu đồng, tăng 19,2% so với dự toán năm 2021, lý do phân bổ theo định mức mới.

+ Chi sự nghiệp kinh tế 3.958 triệu đồng, tăng hơn 141% so với dự toán năm 2021. Phân bổ để thực hiện các hoạt động kinh tế gồm: Hỗ trợ Tổ công tác liên ngành kiểm tra bảo vệ rừng các xã không có nguồn thu dịch vụ môi trường rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng; duy tu, sửa chữa nhỏ, phát quang đường giao thông; duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng các công trình cấp nước sinh hoạt; sửa chữa cầu treo dân sinh; hỗ trợ Tổ vận hành khai thác công trình thủy lợi từ nguồn kinh phí cấp bù

<sup>(8)</sup> Có 04 xã và thị trấn Đăk Glei tăng thu so năm 2021 (Thị trấn Đăk Glei tăng 65 triệu đồng, xã Đăk Pék tăng 76 triệu đồng, xã Đăk Kroong tăng 3,5 triệu đồng, xã Đăk Long tăng 5 triệu đồng và xã Đăk Choong, tăng 17 triệu đồng); xã Đăk Môn giảm 17 triệu; các xã còn lại bằng dự toán năm 2021.

miễn thu thủy lợi phí; hỗ trợ bảo vệ và phát triển đất trồng lúa theo Nghị định 35/2015/NĐ-CP; Hỗ trợ kinh phí cho vườn ươm dược liệu.

+ Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể 51.460 triệu đồng, tăng 5.776 triệu đồng (*tương ứng 12,6%*) so với dự toán năm 2021, lý do phân bổ theo định mức mới và cập nhật một số nhiệm vụ chi vào định mức phân bổ chi thường xuyên.

+ Chi đảm bảo xã hội 2.537 triệu đồng, tăng 12,3% so với dự toán năm 2021, bao gồm: chi trợ cấp cán bộ xã già yếu nghỉ việc và tăng một số nhiệm vụ chi đảm bảo xã hội khác.

- Dự phòng ngân sách các xã thị trấn: 1.308 triệu đồng, tăng hơn 25% so năm 2021, chiếm tỷ lệ 2% trên tổng chi cân đối ngân sách xã, thị trấn năm 2022.

## **2.2 Dự toán thu, chi cân đối ngân sách cấp huyện:**

a. Dự toán thu cân đối ngân sách huyện 398.125 triệu đồng, sau khi trừ phần thu cân đối ngân sách xã, thị trấn 67.902 triệu đồng nêu trên, dự toán thu cân đối ngân sách cấp huyện còn lại 330.223 triệu đồng.

b. Dự toán chi cân đối ngân sách cấp huyện 330.223 triệu đồng, tăng gần hơn 36% so với dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao năm 2021. Dự kiến bố trí cho các lĩnh vực chi như sau:

- Chi đầu tư phát triển 23.874 triệu đồng, bao gồm: Chi đầu tư XDCB vốn trong nước 8.030 triệu đồng; chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất 15.844 triệu đồng (*bao gồm chi đầu tư phát triển từ nguồn thu tiền sử dụng đất từ Đề án đấu giá quyền sử dụng đất dọc 02 bên đường Lê Hồng Phong nối dài thôn Đăk Xanh - Đăk Ra, thị trấn Đăk Glei*).

- Chi thường xuyên 299.871 triệu đồng, tăng 83.630 triệu đồng so với dự toán năm 2021 (*tương ứng tăng 38,7%*). Dự kiến phân bổ cho các nhiệm vụ chi như sau:

+ Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề 210.255 triệu đồng, tăng 54.273 triệu đồng so với dự toán tỉnh giao năm 2021 (*số tương đối tăng 34,8%*). Tăng do một số chính sách giáo dục trung ương ban hành cấp bổ sung có mục tiêu cho địa phương trong năm 2021, năm 2022 trung ương tính vào định mức phân bổ chi thường xuyên như: Chính sách hỗ trợ học sinh và trường Phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP; Kinh phí hỗ trợ học sinh khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC; Kinh phí thực hiện chính sách quy định tại nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ và đảm bảo không thấp hơn dự toán tỉnh giao.

+ Chi Quốc phòng 5.161 triệu đồng, tăng 3,4% so với dự toán năm 2021.

+ Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội 1.690 triệu đồng, tương đương với dự toán năm 2021.

+ Chi khoa học và công nghệ (ứng dụng và chuyển giao công nghệ) 150 triệu, bằng dự toán năm 2021 và đảm bảo không thấp hơn dự toán tỉnh giao.

+ Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình 507 triệu đồng theo định mức chi tỉnh phân bổ để mua thẻ BHYT cho CCB, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến, người làm nhiệm vụ quốc tế tại Lào, Campuchia và đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định.

+ Chi sự nghiệp Văn hóa thông tin 2.643 triệu đồng, tăng 1.157 triệu đồng (*60,5%*) so với dự toán năm 2021, do bố trí 500 triệu đồng để sửa chữa Trụ sở làm việc, bố trí kinh phí cho Phòng Văn hóa và Thông tin để triển khai một số nhiệm vụ

về văn hóa và tăng quỹ lương của bộ máy theo Nghị định số 76/2016/NĐ-CP của Chính phủ đối với địa bàn khu vực III.

+ Chi sự nghiệp phát thanh - truyền hình 1.497 triệu đồng, tăng gần 29% so với dự toán năm 2021, chủ yếu do tăng quỹ tiền lương.

+ Chi sự nghiệp thể dục, thể thao 550 triệu, bao gồm bố trí lại kinh phí tổ chức Đại hội Thể dục thể thao cấp huyện 300 triệu đồng, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 năm 2021 không triển khai được, chuyển sang năm 2022 thực hiện theo Kế hoạch<sup>9</sup>.

+ Chi bảo vệ môi trường 2.097 triệu đồng. Năm 2022, tiếp tục bố trí cho Phòng Tài nguyên và Môi trường để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác bảo vệ môi trường và bố trí kinh phí cho Phòng Kinh tế và Hạ tầng để thực hiện hoạt động thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý và chôn lấp chất thải sinh hoạt trên địa bàn<sup>10</sup>.

+ Chi các hoạt động kinh tế 20.728 triệu đồng, tăng 8.896 triệu đồng (*số tương đối tăng 75,2%*) so với dự toán năm 2021. Chi sự nghiệp kinh tế năm 2022 tăng khá so với dự toán năm 2021 do tỉnh bổ sung định mức hỗ trợ đối với đô thị được công nhận loại V (*6.000 triệu đồng*), và các chính sách được đưa vào ổn định trong cân đối như: Chính sách cấp bù, miễn thu thủy lợi phí, chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa. Dự toán chi sự nghiệp kinh tế năm 2022 tập trung bố trí một số nhiệm vụ trọng tâm: Chương trình khuyến nông tỉnh Kon Tum giai đoạn 2020-2022 đã được UBND tỉnh phê duyệt<sup>11</sup>, Kinh phí thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; kinh phí dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí NSNN thuộc lĩnh vực đô thị; Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2022<sup>12</sup>; Trả nợ kinh phí điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) phía Đông sông Pô Kô, thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei; Kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo và trồng mới cây xanh trên địa bàn huyện; Kinh phí hoạt động đảm bảo trật tự ATGT của Ban ATGT cấp huyện; kinh phí hoạt động bộ máy Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp; kinh phí nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường giao thông trên địa bàn thị trấn, ... ngoài ra bố trí để thực hiện dự án trồng rừng theo chỉ tiêu giao năm 2022.

+ Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể 36.607 triệu đồng, tăng 7.411 triệu đồng (*số tương đối tăng 25,4%*) so với dự toán năm 2021. Nguyên nhân chủ yếu do quỹ lương tăng, tăng định mức phân bổ chi thường xuyên; bố trí kinh phí chỉnh lý tài liệu tồn đọng, mua sắm tài sản và bố trí để sửa chữa trụ sở làm việc của 2 cơ quan quản lý hành chính nhà nước<sup>13</sup>.

+ Chi bảo đảm xã hội 14.802 triệu đồng, tăng 8.920 triệu đồng so với dự toán năm 2021. Nguyên nhân: do tăng mức chuẩn trợ giúp xã hội mới theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ<sup>14</sup>, chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS và được tính ổn định trong cân đối từ dự toán năm 2022.

<sup>9</sup> Kế hoạch số 3207/KH-UBND ngày 08/9/2021 của UBND tỉnh.

<sup>10</sup> Thực hiện đặt hàng.đầu thầu quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP.

<sup>11</sup> Tại Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của UBND tỉnh Kon Tum ban hành Chương trình khuyến nông tỉnh Kon Tum giai đoạn 2020-2022 và Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh Phê duyệt điều chỉnh Chương trình khuyến nông tỉnh Kon Tum giai đoạn 2020-2022

<sup>12</sup> Đã thực hiện hoàn thành năm 2021.

<sup>13</sup> Trụ sở Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trụ sở Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

<sup>14</sup> Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội

+ Quỹ chi khác ngân sách bao gồm quỹ mua sắm, sửa chữa tài sản 3.184 triệu đồng, tăng 718 triệu đồng so với dự toán năm 2021, đây là khoản dự phòng các nhiệm vụ phát sinh và nhu cầu mua sắm, sửa chữa tài sản phát sinh trong năm.

- Dự phòng ngân sách cấp huyện 6.478 triệu đồng, tăng hơn 33,8% so năm 2021, chiếm tỷ lệ 2% trên tổng chi cân đối ngân sách cấp huyện năm 2022.

## II. Dự toán chi nguồn bổ sung có mục tiêu:

1. Dự toán chi từ nguồn Trung ương bổ sung mục tiêu: 120 triệu đồng, bố trí cho Công an huyện để thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự an toàn giao thông

2. Dự toán chi từ nguồn Tỉnh bổ sung mục tiêu: 9.009 triệu đồng, gồm:

- Chi bổ sung mục tiêu vốn sự nghiệp 1.010 triệu đồng, được bố trí đảm bảo theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ được bổ sung, gồm:

+ Hỗ trợ kinh phí trang bị công cụ, trồng cho các thôn, làng đồng bào dân tộc thiểu số không có công cụ trên địa bàn huyện theo Đề án của UBND tỉnh 510 triệu đồng (51 bộ) cho các xã thực hiện theo quy định<sup>15</sup>.

+ Kinh phí hỗ trợ thực hiện Đề án đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu trên địa bàn huyện 500 triệu đồng được phân bổ cho Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để triển khai thực hiện theo quy định.

- Bổ sung mục tiêu vốn đầu tư 7.999 triệu đồng (chi tiết theo Kế hoạch đầu tư công năm 2021)

## III. Tổng hợp dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2022:

<b>1.</b>	<b>Tổng thu NSNN trên địa bàn:</b>	<b>415.896</b>	<b>triệu đồng</b>
	<i>Trong đó:</i>		
	- Thu NSNN trên địa bàn:	40.342	triệu đồng
	- Thu bổ sung cân đối ngân sách:	366.425	triệu đồng
	- Thu bổ sung có mục tiêu:	9.129	triệu đồng
<b>2.</b>	<b>Thu ngân sách huyện</b>	<b>407.254</b>	<b>triệu đồng</b>
	<i>Trong đó:</i>		
	- Thu trên địa bàn NS huyện hưởng	31.700	triệu đồng
	- Thu bổ sung cân đối ngân sách:	366.425	triệu đồng
	- Thu bổ sung có mục tiêu:	9.129	triệu đồng
<b>3.</b>	<b>Chi ngân sách huyện</b>	<b>407.254</b>	<b>triệu đồng</b>
	<i>Trong đó:</i>		
	- Chi đầu tư phát triển:	32.773	triệu đồng
	- Chi thường xuyên:	366.695	triệu đồng
	- Dự phòng ngân sách	7.786	triệu đồng
<b>3.1</b>	<b>Chi cân đối ngân sách cấp huyện</b>	<b>330.223</b>	<b>triệu đồng</b>
	<i>Trong đó:</i>		
	- Chi đầu tư phát triển:	23.874	triệu đồng
	- Chi thường xuyên:	299.871	triệu đồng
	- Dự phòng ngân sách	6.478	triệu đồng
<b>3.2</b>	<b>Chi cân đối ngân sách xã, thị trấn</b>	<b>67.144</b>	<b>triệu đồng</b>
	<i>Trong đó:</i>		

<sup>15</sup> Tại Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Bảo tồn, phát huy di sản không gian văn hóa công cụ đồng bào dân tộc thiểu số Kon Tum giai đoạn 2021 - 2025”

	- Chi đầu tư phát triển:	900	triệu đồng
	- Chi thường xuyên:	65.694	triệu đồng
	- Dự phòng ngân sách	1.308	triệu đồng
<b>3.3</b>	<b>Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu</b>	<b>9.129</b>	<b>triệu đồng</b>
	<i>Trong đó:</i>		
	- Ngân sách cấp huyện	8.619	triệu đồng
	- Ngân sách xã	510	triệu đồng

*Kèm theo:*

- Phụ lục: Thuyết minh phương án phân bổ dự toán chi thường xuyên năm 2022.

- Biểu số 01/UB: Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2022.

- Biểu số 02/UB: Chi tiết thu ngân sách nhà nước trên địa bàn các xã, thị trấn năm 2022.

- Biểu số 03/UB: Cân đối dự toán chi ngân sách huyện năm 2022.

- Biểu số 03a/UB: Dự toán chi tiết chi ngân sách cấp huyện năm 2022.

- Biểu số 03b/UB: Dự toán chi các sự nghiệp kinh tế năm 2022.

- Biểu số 03c/UB: Dự toán chi tiết chi ngân sách các xã, thị trấn năm 2022

- Biểu số 04/UB: Dự toán chi tiết chi sự nghiệp giáo dục năm 2022.

- Biểu số 05/UB: Dự toán chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên năm 2022.

- Phân bổ kinh phí hỗ trợ chi hoạt động công tác Đảng theo quyết định 99-QĐ/TW ngày 30/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng - năm 2022 cho các xã, thị trấn.

Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch theo dõi, cập nhật số liệu dự toán được tỉnh giao và hoàn thiện phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2022 (*nếu dự toán tỉnh giao có thay đổi*) tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, phê chuẩn chính thức.

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Thường trực Huyện ủy; Thường trực Hội đồng nhân dân huyện xem xét, cho ý kiến trước khi trình kỳ họp thứ 2, Hội đồng nhân dân huyện phê chuẩn./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Ban KT-XH, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Y Thanh**